CS-300 Artificial Intelligence

FINAL PROJECT

REPORT

2159001 - Võ Quang Dũng 2159005 - Nguyễn Huy Hoàng 2159011 - Nguyễn Ngọc Phú 2159020 - Nguyễn Đỗ Hải Duy

MỤC LỤC

01 Dataset

02 Kiến trúc mô hình

03 Kết quả đạt được

O4 Các trường hợp ảnh bị phân loại sai

Dataset

CIFAR-10

```
Load CIFAR-10 dataset, create flipped dataset, and split into train and test sets
    def prepare datasets():
        # Define the transformation pipeline for image preprocessing
        transform = transforms.Compose([
            transforms.ToTensor(), # Convert the image to a PyTorch tensor
            transforms.Normalize((0.5, 0.5, 0.5), (0.5, 0.5, 0.5)) # Normalize the image pixel values
        # Create a flipped version of the CIFAR-10 dataset
        flipped cifar10 = FlippedCIFAR10(root='./data', train=True, download=True, transform=transform)
        train_size = int(0.8 * len(flipped_cifar10))
        test_size = len(flipped_cifar10) - train_size
        train_dataset, test_dataset = random_split(flipped_cifar10, [train_size, test_size])
        train_loader = DataLoader(train_dataset, batch_size=64, shuffle=True)
        test_loader = DataLoader(test_dataset, batch_size=64, shuffle=False)
        # Print the sizes of the training and testing sets
        print(f"Training set size: {len(train_loader.dataset)}")
        print(f"Testing set size: {len(test_loader.dataset)}")
        return train_loader, test_loader
  ✓ 0.0s
CIFAR-10 class names
    classes = ('plane', 'car', 'bird', 'cat', 'deer', 'dog', 'frog', 'horse', 'ship', 'truck')
  ✓ 0.0s
```

- Hàm prepare_datasets() này giúp chuẩn bị dữ liệu huấn luyện và kiểm tra từ tập dữ liệu CIFAR-10 đã lât.
- Sử dụng transforms.Compose để tạo một pipeline cho việc tiền xử lý hình ảnh.
- Tạo lớp FlippedCIFAR10 để tạo một phiên bản đã lật của tập dữ liệu training của CIFAR-10 (60.000 ảnh) với các tham số như " root='./data' ", " train=True ", " download=True ", " transform=transform "
- Sử dụng random_split để ngẫu nhiên phân chia tập dữ liệu đã lật thành tập huấn luyện và tập kiểm tra với tỷ lệ 8:2.
- Sử dụng lớp DataLoader từ torch.utils.data để tạo các đối tượng DataLoader cho tập huấn luyện và tập kiểm tra.
- Sử dụng lệnh "print" để in ra màn hình kích thước của tập huấn luyện và tập kiểm tra.
- "train_loader", "test_loader" là hai đối tượng DataLoader đã được tạo ra.

Kiến trúc mô hình

ResNet18

```
def create_model():
    # Load a pretrained ResNet-18 model
    model = torchvision.models.resnet18(pretrained=True)
    # Replace the fully connected layer with a new one for binary classification
    num_ftrs = model.fc.in_features
    model.fc = nn.Linear(num_ftrs, 2) # 2 classes: flipped or unflipped
    return model
    ✓ 0.0s
```

• Sử dụng 1 phiên bản có sẵn của resnet18 từ torchvision.models cho model đầu tiên với tham số Linear(model.fc.un_features,2). Số 2 ở đây đại diện cho số lớp đầu ra của model, trường hợp thường thấy là nhị phân.

NeuralNet

```
# Define a function to create a neural network model for binary classification

def create_model():

# Define a custom neural network class that inherits from nn.Module

class NeuralNet(nn.Module):

def __init__(self):

super(NeuralNet, self).__init__() # Call the constructor of the superclass

self.ll = nn.Linear(3 * 32 * 32, 500) # Define the first linear layer with input size 3*32*32 and output size 500

self.relu = nn.ReLU() # Define the ReLU activation function

self.l2 = nn.Linear(500, 2) # Define the second linear layer with input size 500 and output size 2 for binary classification

def forward(self, x):

x = x.view(x.size(0), -1) # Flatten the input tensor to a 1D tensor

out = self.l1(x) # Pass the input through the first linear layer

out = self.l2(out) # Apply ReLU activation

out = self.l2(out) # Pass the output through the second linear layer

return out # Return the final output

# Instantiate the NeuralNet class to create the model

model = NeuralNet()

return model # Return the created model
```

- NeuralNet là một lớp mạng nơ-ron custom được tạo thủ công bằng cách kế thừa từ module nn trong thư viện của Pytorch, nó cung cấp các lớp và hàm tiện ích cho việc tạo ra các cấu trúc nơ-ron bao gồm nn.Linear, nn.ReLU.
- Trong hàm khởi tạo "_init_" có các lớp linear và các hàm kích hoạt bao gồm:
 - "self.l1": lớp linear thứ 1 nhận ảnh màu với kích thước đầu vào là 32*32 và kích thước đầu ra là 500.
 - "self.relu": lớp này kích hoạt ReLU. ReLu cho phép các dự liệu đầu vào lớn hơn 0 được giữ nguyên và nếu chúng nhỏ hơn hoặc bằng sẽ được mặc định thành 0.
 - "self.l2": lớp linear thứ 2 nhận bài toán phân loại nhị phân với kích thước đầu vào là 500 và kích thước đầu ra là 2(nhị phân).
 - Hàm Linear có phương trình y=Wx+b, trong đó W là ma trận trọng số, x là vector đầu vào,
 b là vector bias, và y là vector đầu ra.
- Hàm "forward" cho phép xác định cách dữ liệu truyền qua mạng nơ-ron.
 - x.view(x.size(0), -1): Biến đổi tensor đầu vào x thành một tensor 1 chiều. Kích thước của batch được giữ nguyên (x.size(0)), còn chiều dài của vector (feature vector) được tính tự động bằng cách để -1.
 - Sau đó dữ liệu được truyền vào một mạng nơ-ron tương tự như được giải thích bên trên.

Kết quả đạt được

<u>Model training:</u> <u>Resnet18 - Epochs: 10</u>

```
Epoch 1, Loss: 0.4434, Accuracy: 78.61%
Epoch 2, Loss: 0.3372, Accuracy: 84.89%
Epoch 3, Loss: 0.2928, Accuracy: 87.13%
Epoch 4, Loss: 0.2645, Accuracy: 88.39%
Epoch 5, Loss: 0.2345, Accuracy: 90.13%
Epoch 6, Loss: 0.2199, Accuracy: 90.86%
Epoch 7, Loss: 0.1949, Accuracy: 91.93%
Epoch 8, Loss: 0.1824, Accuracy: 92.50%
Epoch 9, Loss: 0.1580, Accuracy: 93.57%
Epoch 10, Loss: 0.1834, Accuracy: 92.58%
Training complete in 15.0m 41.2132682800293s
```

```
Finished Training
Accuracy of class 0: 85.33%
Accuracy of class 1: 96.46%
Accuracy of class 2: 85.98%
Accuracy of class 3: 74.53%
Accuracy of class 4: 87.41%
Accuracy of class 5: 85.25%
Accuracy of class 6: 85.45%
Accuracy of class 7: 95.91%
Accuracy of class 8: 94.82%
Accuracy of class 9: 95.63%
```

```
Top 3 classes with lowest accuracy:
Class 3: 74.53%
Class 5: 85.25%
Class 0: 85.33%
```

Chú thích:

- 1. Epoch: Vòng lặp huấn luyện
- 2. Accuracy of Class: Độ chính xác của lớp
- 3. Loss: Mức độ sai lệch

Kết quả đạt được

<u> Model training:</u>

<u> NeuralNet - Epochs: 10</u>

```
Epoch 1, Loss: 0.5665, Accuracy: 70.11%
Epoch 2, Loss: 0.5436, Accuracy: 72.06%
Epoch 3, Loss: 0.5342, Accuracy: 72.79%
Epoch 4, Loss: 0.5211, Accuracy: 73.67%
Epoch 5, Loss: 0.5161, Accuracy: 74.13%
Epoch 6, Loss: 0.4728, Accuracy: 76.93%
Epoch 7, Loss: 0.4617, Accuracy: 77.67%
Epoch 8, Loss: 0.4548, Accuracy: 78.00%
Epoch 9, Loss: 0.4497, Accuracy: 78.28%
Epoch 10, Loss: 0.4440, Accuracy: 78.64%
Training complete in 2.0m 45.068302392959595
```

```
Accuracy of class 0: 76.93%
Accuracy of class 1: 83.68%
Accuracy of class 2: 69.57%
Accuracy of class 3: 57.10%
Accuracy of class 4: 75.25%
Accuracy of class 5: 61.89%
Accuracy of class 6: 69.04%
Accuracy of class 7: 85.01%
Accuracy of class 8: 87.91%
Accuracy of class 9: 89.53%
```

Top 3 classes with lowest accuracy: Class 3: 57.10% Class 5: 61.89% Class 6: 69.04%

Chú thích:

1. Epoch: Vòng lặp huấn luyện

2. Accuracy of Class: Độ chính xác của lớp

3. Loss: Mức độ sai lệch

Kết quả đạt được <u>So sánh hiệu suất giữa</u> <u>2 model</u>

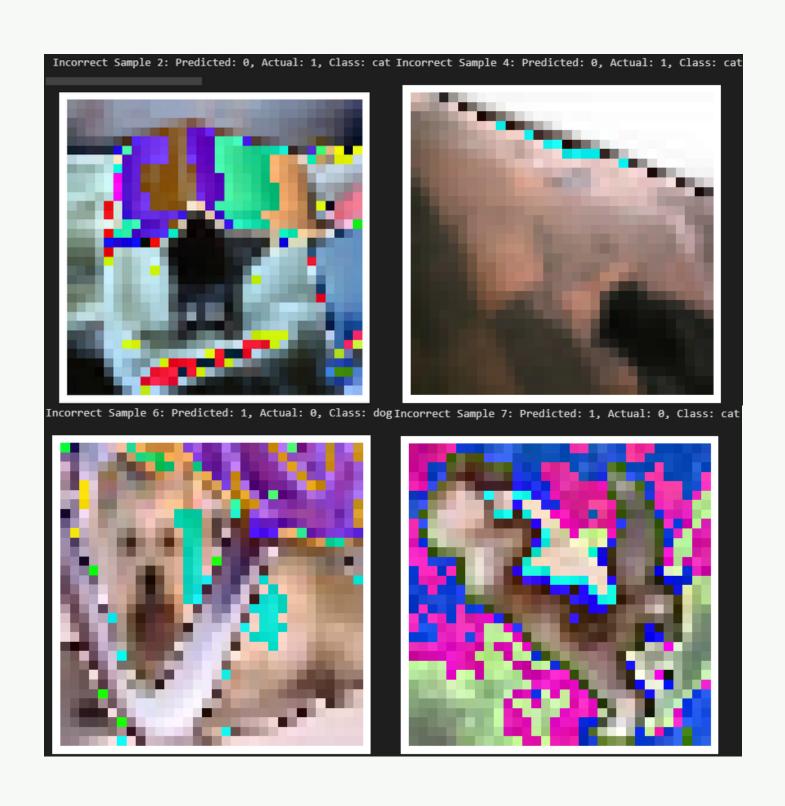
Có thể dễ dàng nhận thấy custom model NeuralNet có kích thước, cấu trúc, số lượng lớp nhỏ hơn và không thể sâu bằng model ResNet18 được pretrained trong pytorch dẫn đến hiệu suất, độ chính xác trong bài toán phân loại hình ảnh cũng không thể bằng ResNet18.

Từ kết quả chạy thử bên trên, ta có thể xác định trong cùng 1 điều kiện (10 epcho) ResNet18 tuy có thời gian chạy lâu hơn nhưng bù lại nó có loss trung bình thấp hơn so NeuralNet. Đồng thời ResNet18 chỉ mất 2 epcho để đạt được mức 80% acc trong khi ResNet18 tuy chạy đủ 10 epcho nhưng vẫn không thể đạt được 80% acc.

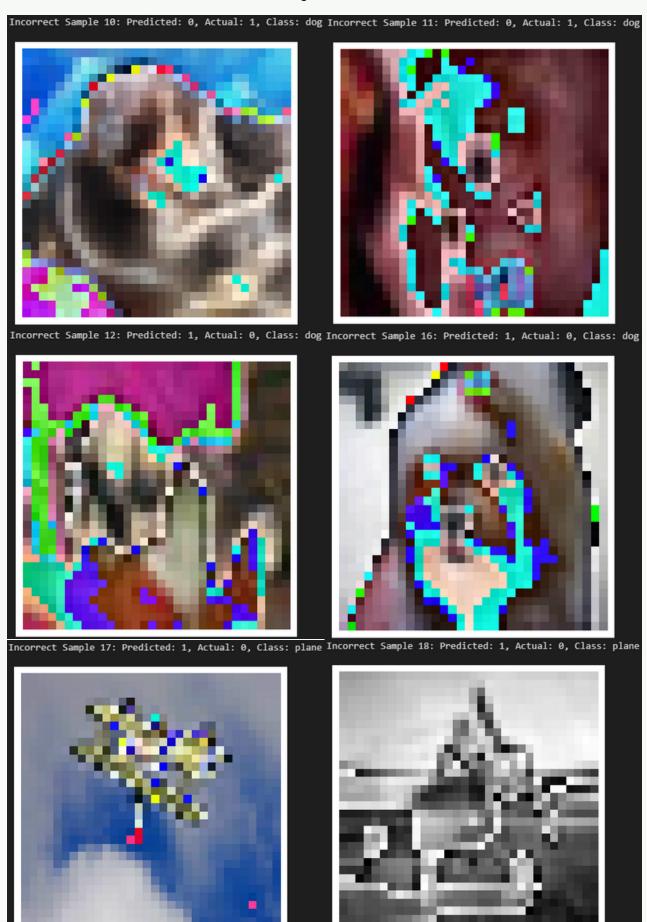
Tuy custom model trên thua nhiều về mặt tính năng so với các pretrained model nói chung và ResNet18 nói riêng nhưng nó lại dễ dàng được tạo ra và chỉnh sửa tùy theo yêu cầu của bài toán.

04 Các trường hợp ảnh bị phân loại sai

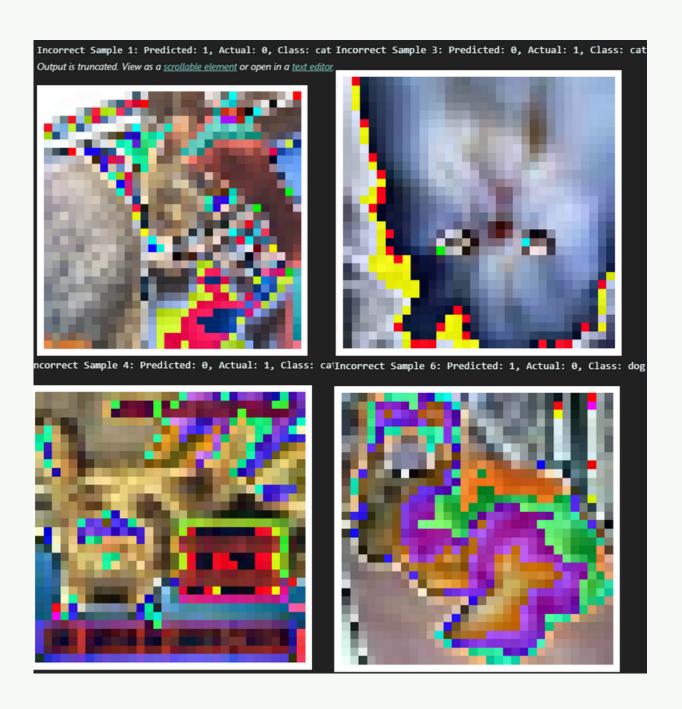
Model training: Resnet 18



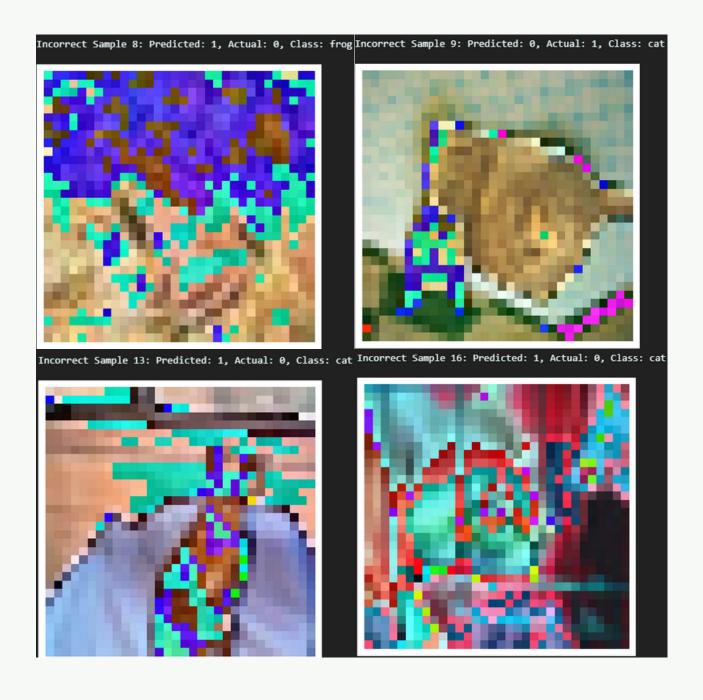
04 Các trường hợp ảnh bị phân loại sai



O4 Các trường hợp ảnh bị phân loại sai Model training: NeuralNet



04 Các trường hợp ảnh bị phân loại sai



Các trường hợp ảnh bị phân loại sai



Nguyên do:

- Dữ liệu huấn luyện không đủ: Nếu mô hình không được huấn luyện trên đủ lượng dữ liệu đa dạng, nó có thể không thể nhận biết chính xác các đối tượng trong một số hình ảnh.
- Độ phức tạp của mô hình: Mô hình học máy có thể không đủ phức tạp để nắm bắt được tất cả các đặc trưng cần thiết từ hình ảnh.
- Thiếu điều chỉnh: Nếu mô hình quá khớp với dữ liệu huấn luyện, nó có thể không thể tổng quát hóa tốt đối với dữ liệu mới.
- Mô hình không phù hợp: Mô hình có thể không phù hợp với tác vụ phân loại hình ảnh cụ thể này. Có thể cần một mô hình phức tạp hơn hoặc một mô hình được huấn luyện với một tập dữ liệu khác.